

Ngày 30/06/2025	9,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.7%	36.0%	99.2%

	Q2/25	
ROE	-15.6%	+/- YoY ▼ 10.1%

	Q2/25		
DT thuần	6.69	QoQ ▼ 0.95 ▼ 12.4%	YoY ▼ 22.4 ▼ 77.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	14.3	YoY ▼ 37.7 ▼ 72.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	-7.29	QoQ ▼ 8.76 ▼ 596%	YoY ▼ 9.52 ▼ 427%
	tỷ VNĐ		

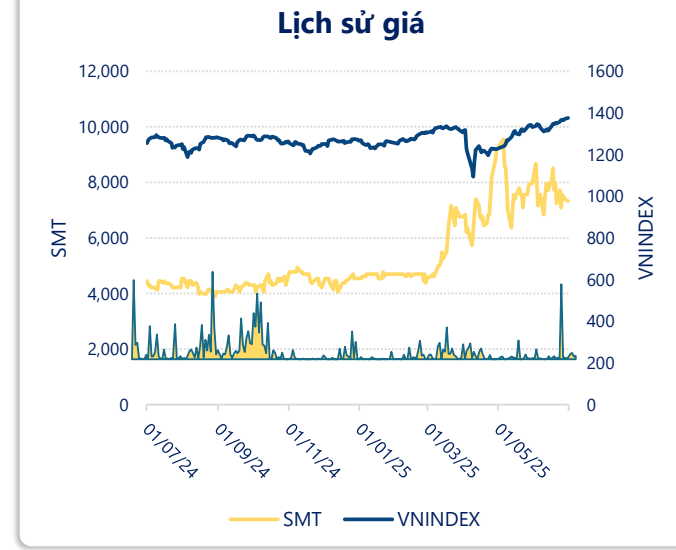
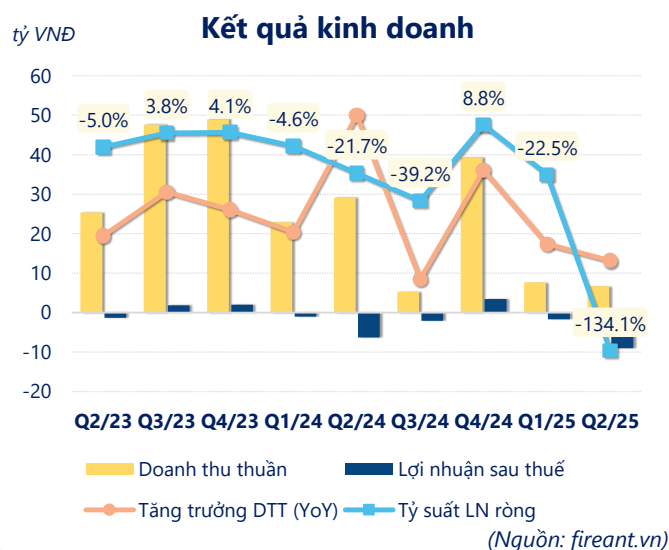
	6T 2025	
LN gộp	-5.82	YoY ▼ 10.4 ▼ 228%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-9.62	QoQ ▼ 9.24 ▼ 2432%	YoY ▼ 2.91 ▼ 43.4%
	tỷ VNĐ		

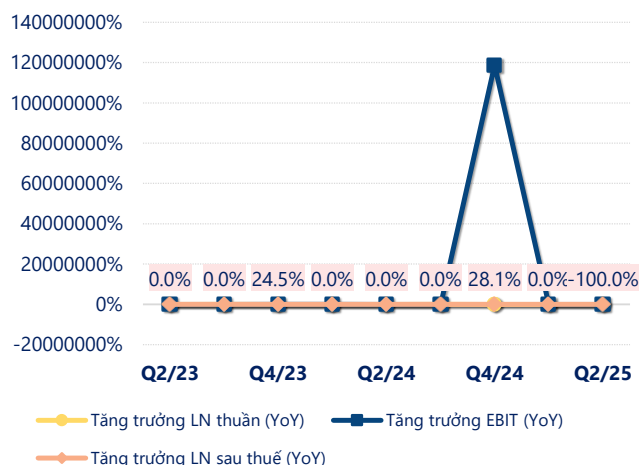
	6T 2025	
LN thuần	-10.00	YoY ▼ 2.37 ▼ 31.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-8.97	QoQ ▼ 7.25 ▼ 422%	YoY ▼ 2.64 ▼ 41.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-10.7	YoY ▼ 3.32 ▼ 44.9%
	tỷ VNĐ	

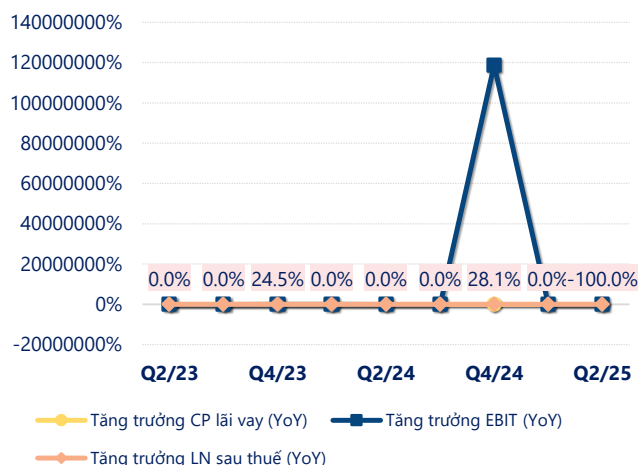


Tăng trưởng lợi nhuận



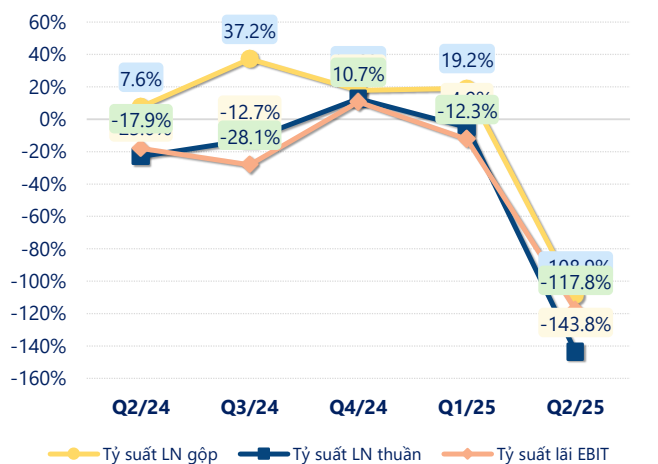
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



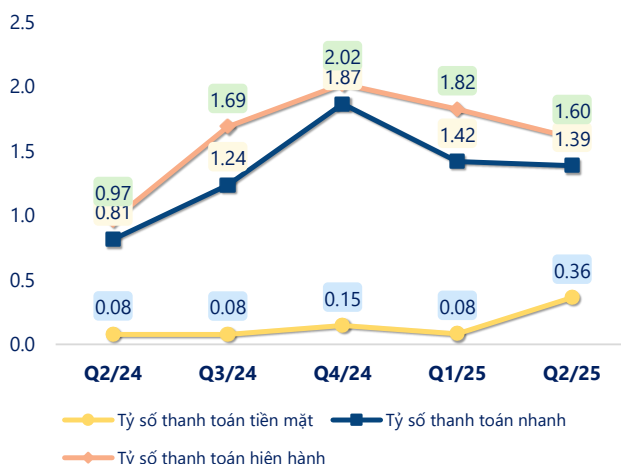
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



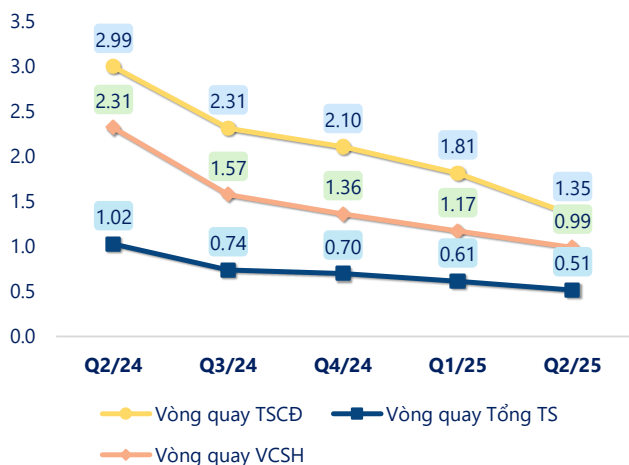
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



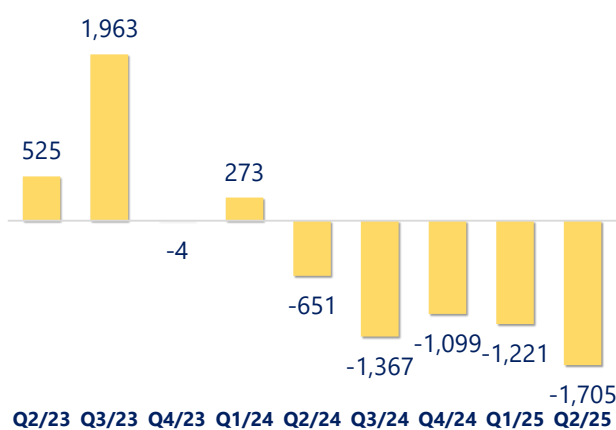
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	6.69	29.1	-77.0%	14.3	52.0	-72.4%
Giá vốn hàng bán	14.0	26.9	-48.0%	20.2	47.4	-57.5%
Lợi nhuận gộp	-7.29	2.23	-427%	-5.82	4.56	-228%
Doanh thu HĐTC	0.24	0.01	2331%	0.25	0.04	454%
Chi phí TC	0.61	1.11	-45.4%	1.12	2.21	-49.2%
Chi phí lãi vay	1.09	0.93	17.5%	1.09	2.03	-46.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.41	-0.21	297%	0.85	1.33	-36.0%
Chi phí QLDN	1.56	8.05	-80.6%	2.45	8.69	-71.8%
LN thuần từ HĐKD	-9.62	-6.71	-43.4%	-10.00	-7.63	-31.1%
Lợi nhuận khác	0.65	0.55	18.1%	0.09	0.41	-79.3%
LN trước thuế	-8.97	-6.16	-45.7%	-9.91	-7.21	-37.4%
Lợi nhuận sau thuế	-8.97	-6.33	-41.7%	-10.7	-7.38	-44.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-8.97	-6.33	-41.7%	-10.7	-7.38	-44.9%

(Nguồn: fireant.vn)

